|  |  |
| --- | --- |
| HĐND TỈNH KON TUM | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **THƯỜNG TRỰC HĐND** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |

**DỰ KIẾN**

**Nội dung, thời gian tổ chức Kỳ họp thứ 6**

**HĐND tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026**

**I. CÁC BÁO CÁO, DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT TRÌNH TẠI KỲ HỌP**

**1. Nội dung của Thường trực HĐND tỉnh trình**

1.1. Báo cáo tình hình công tác năm 2023 và chương trình công tác năm 2024 của Thường trực HĐND tỉnh.

1.2. Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri trước Kỳ họp thứ 6 HĐND tỉnh.

1.3. Báo cáo giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri gửi đến Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh.

1.4. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kinh phí hoạt động của HĐND tỉnh năm 2024.

1.5. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ trong năm 2024.

1.6. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về thành lập Đoàn giám sát các chuyên đề của HĐND tỉnh năm 2024.

1.7. Tờ trình danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm theo Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn.

1.8. Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND tỉnh trong 6 tháng cuối năm 2023.

1.9. Báo cáo kết quả thực hiện nghị quyết, kết luận, kiến nghị giám sát của HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, Ban của HĐND tỉnh và Tổ đại biểu HĐND tỉnh theo Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ quốc hội.

**2. Nội dung các Ban của HĐND tỉnh trình**

2.1. Báo cáo công tác năm 2023 và chương trình công tác năm 2024 của các Ban của HĐND tỉnh.

2.2. Báo cáo thẩm tra các nội dung UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh; Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh trình tại kỳ họp.

2.3. Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề của các Ban của HĐND tỉnh trong 6 tháng cuối năm 2023.

**3. Nội dung UBND tỉnh trình**

3.1. Báo cáo công tác năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024 của UBND tỉnh.

3.2. Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

3.3. Báo cáo thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

3.4. Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

3.5. Báo cáo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

3.6. Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

3.7. Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

3.8. Báo cáo kết quả giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi đến trước và sau Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh.

3.9. Báo cáo quyết toán ngân sách địa phương năm 2022.

3.10. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023.

3.11. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023.

3.12. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023.

3.13. Báo cáo tình hình thực hiện chính sách, pháp luật an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

3.14. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

3.15. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh năm 2023.

3.16. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tài chính năm 2023 và kế hoạch tài chính năm 2024 các quỹ ngoài ngân sách địa phương.

3.17. Kế hoạch Tài chính - Ngân sách nhà nước 03 năm *(2024-2026)*.

3.18. Báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024.

3.19. Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh về chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 5 HĐND tỉnh.

3.20. Báo cáo tiếp thu, giải trình những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh.

3.21. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

3.22. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2022.

3.23. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách tỉnh năm 2024.

3.24. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kế hoạch vay, trả nợ công năm 2024.

3.25. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về kế hoạch đầu tư công năm 2024.

3.26. Tờ trình dự thảo Nghị quyết phê duyệt số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Kon Tum năm 2024.

3.27. Tờ trình dự thảo Nghị quyết giao biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước tỉnh Kon Tum năm 2024.

3.28. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về giao kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.29. Tờ trình dự thảo Nghị quyết thông qua Danh mục các dự án cần thu hồi đất năm 2024.

3.30. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về danh mục các dự án có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.31. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung, mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma tuý và người làm công tác cai nghiện ma tuý trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.32. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức chi trả chế độ thù lao đối với đội ngũ tuyên truyền viên nòng cốt của chi bộ thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.33. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về phân định các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.34. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.35. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định chức danh, một số chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố, người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

3.36. Tờ trình dự thảo Nghị quyết về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh Kon Tum năm 2024.

**4. Tòa án nhân dân tỉnh trình**

Báo cáo công tác năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh.

**5. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh trình**

Báo cáo công tác năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

**6. Cục Thi hành án dân sự tỉnh trình**

Báo cáo công tác năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh.

**7. Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh trình**

Báo cáo tình hình hoạt động năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của Đoàn Hội thẩm nhân dân.

**8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh trình**

Thông báo về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tham gia xây dựng chính quyền; ý kiến, kiến nghị của Nhân dân địa phương.

**9. Đoàn giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh trình**

Báo cáo, dự thảo Nghị quyết về kết quả giám sát việc triển khai công tác đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**10. Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh chuẩn bị**

Báo cáo kết quả Kỳ họp thứ 6 Quốc hội Khóa XV.

**11. Chất vấn và trả lời chất vấn**

**II. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TIẾN HÀNH KỲ HỌP**

**1. Thời gian:** Dự kiến trong 2,5 ngày, từ ngày 06/12/2023 đến ngày 08/12/2023 *(thứ Tư đến thứ Sáu)*; khai mạc sáng ngày 06/12/2023*.*

**2. Địa điểm:** Tại Hội trường Trụ sở HĐND tỉnh *(số 196, đường Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum).*

**III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ**

Các cơ quan gửi báo cáo và Tờ trình dự thảo nghị quyết trình kỳ họp theo tiến độ sau đây:

**1. UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh**

- Các báo cáo và Tờ trình dự thảo nghị quyết trình kỳ họp gửi về Thường trực HĐND tỉnh **chậm nhất vào ngày 31/10/2023** *(để chuyển các Ban của HĐND tỉnh thẩm tra).*

- Báo cáo tiếp thu, giải trình về những vấn đề còn có ý kiến khác nhau qua thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh gửi về Thường trực HĐND tỉnh **chậm nhất vào ngày 27/11/2023.**

**2.** **Các Ban của HĐND tỉnh**

Hoàn thành, gửi báo cáo thẩm tra **chậm nhất** **ngày 24/11/2023** và báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra các nội dung trình kỳ họp thuộc lĩnh vực phụ trách **chậm nhất** **ngày 30/11/2023** về Thường trực HĐND tỉnh.

**3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội thẩm nhân dân của Tòa án nhân dân tỉnh:** Gửi tài liệu kỳ họp về Thường trực HĐND tỉnh **chậm nhất** **vào ngày 30/11/2023.**

**4. Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh**: Gửi báo cáo kết quả Kỳ họp thứ 6 Quốc hội Khóa XV về Thường trực HĐND tỉnh **chậm nhất vào ngày 30/11/2023.**

**5. Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh:** Gửi tài liệucho đại biểu HĐND tỉnh để nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến tham gia tại kỳ họp **chậm nhất** **vào ngày 01/12/2023.**